

CHỈ THỊ

Về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012-2015

Trong thời gian qua, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sự chỉ đạo có hiệu quả của cấp ủy Đảng, chính quyền các địa phương và sự hưởng ứng tích cực của người dân, Chương trình Mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn II (2006-2010) đã đạt được những kết quả nhất định góp phần đáng kể để nâng cao chất lượng sống và sức khỏe của người dân nông thôn. Tuy vậy, đến cuối năm 2011, tỷ lệ người dân sử dụng nước hợp vệ sinh mới đạt 78%, trong đó khoảng 37% được sử dụng nước đạt tiêu chuẩn của Bộ Y tế; tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh mới đạt 55% còn thấp so với mục tiêu đặt ra.

Nhằm tiếp tục cải thiện và nâng cao điều kiện sống cho người dân nông thôn, ngày 31 tháng 3 năm 2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định số 366/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (NS&VSMTNT) giai đoạn 2012-2015 với mục tiêu đến hết năm 2015 phần đầu 85% dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, trong đó 45% sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn Q2-BYT; 65% số hộ gia đình ở nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh; 45% số hộ nông dân chăn nuôi có chuồng trại hợp vệ sinh; Hầu hết các trường học mầm non và phổ thông, trạm y tế xã ở nông thôn đủ nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh và được quản lý, sử dụng tốt.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Ban Chủ nhiệm Chương trình Mục tiêu quốc gia NS & VSMTNT đề nghị các Bộ, ngành, tổ chức chính trị, chính trị xã hội có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:

1) Xác định rõ tầm quan trọng của Chương trình, đưa mục tiêu của Chương trình là một trong những mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; coi việc thực hiện thành công Chương trình là nhiệm vụ quan trọng góp phần thiết thực nâng cao sức khỏe, cải thiện chất lượng cuộc sống của dân cư nông thôn.

2) Các Bộ, ngành, tổ chức chính trị, chính trị xã hội ở trung ương, trên cơ sở chức năng và các nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 366/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chuyên ngành ở địa phương xây dựng các dự án thành phần, xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, kinh phí thực hiện Chương trình trên địa bàn giai đoạn 2012 - 2015 và hàng năm đảm bảo thực hiện được mục tiêu, nhiệm vụ của cả Chương trình;

3) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Kiện toàn Ban Điều hành Chương trình NS&VSMTNT của tỉnh với sự tham gia của 3 ngành chính là Nông nghiệp và PTNT, Y tế, Giáo dục đào tạo cùng với các Sở ban ngành, đoàn thể có liên quan. Gắn hoạt động của Ban Điều hành với hoạt động xây dựng nông thôn mới để huy động cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia, trong đó người dân đóng vai trò chủ thể.

- Rà soát, cập nhật qui hoạch; xây dựng kế hoạch trung hạn và Chương trình MTQG Nước sạch &VSMTNT của địa phương trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ, các dự án thành phần của Chương trình giai đoạn 2012 - 2015 theo tinh thần Quyết định 366/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Hình thành hệ thống triển khai thực hiện Chương trình các cấp, đặc biệt quan tâm tới việc thiết lập mạng lưới cộng tác viên mà nòng cốt là các cán bộ y tế xã, các đoàn thể để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện Chương trình ở cơ sở; Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của cộng đồng, nhất là thói quen vệ sinh, giữ gìn vệ sinh môi trường; Thúc đẩy thực hiện mục tiêu vệ sinh hộ gia đình; cấp nước và vệ sinh cho trạm y tế, trường học;

- Chỉ đạo các Sở ngành chức năng điều tra đánh giá hiệu quả hoạt động và quản lý vận hành của các công trình đã đầu tư, nhất là các công trình phân cấp cho huyện và xã đầu tư và quản lý khai thác, giới thiệu và nhân rộng các mô hình quản lý phù hợp, hiệu quả. Đồng thời, có giải pháp kịp thời đối với các công trình hoạt động kém hiệu quả. Đối với vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng khó khăn cần có cơ chế hỗ trợ một phần kinh phí để duy tu bảo dưỡng công trình, có kế hoạch đào tạo công nhân quản lý vận hành ở cơ sở.

- Quản lý thống nhất các nguồn lực; ngoài nguồn vốn Trung ương hỗ trợ, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn hợp pháp khác để thực hiện Chương trình. Chủ động lồng ghép các Chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh; lựa chọn những dự án, hoạt động ưu tiên phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực của địa phương; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để các nguồn lực đầu tư cho Chương trình được sử dụng đúng mục

Bộ Nông nghiệp và PTNT, Ban Chủ nhiệm Chương trình đề nghị các Bộ, ngành, tổ chức chính trị, chính trị xã hội có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện tốt Chỉ thị này. Giao Tổng Cục Thủy lợi, Văn phòng thường trực Chương trình Mục tiêu quốc gia NS&VSMTNT chịu trách nhiệm đầu mối theo dõi, tổng hợp báo cáo Bộ và Ban Chủ nhiệm kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh (để báo cáo)
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, Ngành, Đoàn thể thành viên Ban Chủ nhiệm;
- Sở Nông nghiệp & PTNT, Y tế, Giáo dục và ĐT các tỉnh;
- Tổng cục Thủy lợi; Cục Kinh tế hợp tác và PTNT;
- Trung tâm Quốc gia Nước sạch & VSMTNT;
- Trung tâm Nước sạch & VSMTNT các tỉnh thành, phố;
- Trung tâm Y tế dự phòng các tỉnh thành, phố;
- Lưu: VF, TCTL.

